

# BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THĂNG LONG**

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100618, do Phòng đăng ký kinh doanh –  
Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 15 tháng 08 năm 2018)*

Hà Nội, tháng 04/2020

## I. CÁC THÔNG TIN CHUNG:

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100618 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày: 28/11/2008. Đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày: 03/12/2014, thay đổi lần thứ ba ngày: 15/08/2018.
- Vốn điều lệ: 192.000.000.000 Việt Nam đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 192.000.000.000 Việt Nam đồng
- Địa chỉ: Phường Sài đồng – quận Long Biên – TP Hà nội
- Số điện thoại: 0243.8759304
- Số fax: 0243.8276670
- Website: [www.tlmw.com.vn](http://www.tlmw.com.vn)
- Mã cổ phiếu: KTL

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

#### ❖ Thành lập

- Công ty Kim khí Thăng Long được thành lập năm 1969 trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội. Qua quá trình 47 năm xây dựng & phát triển sản xuất kinh doanh, hiện nay Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long đã trở thành một trong những Công ty hàng đầu của ngành Công nghiệp Hà Nội trong lĩnh vực sản xuất hàng cơ kim khí tiêu dùng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

#### ❖ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

- Theo Quyết định số 2950/QĐ-UB ngày 23 tháng 11 năm 1992 và Quyết định 1996/QĐ-UB ngày 12 tháng 09 năm 1994 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đổi tên Xí nghiệp Kim khí Thăng Long thành Công ty Kim khí Thăng Long.
- Theo Quyết định số 186/QĐ-UB ngày 14 tháng 12 năm 2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Kim khí Thăng Long thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim khí Thăng Long.
- Theo Quyết định số 760/QĐ-UB ngày 16 tháng 09 năm 2008 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim khí Thăng Long thành Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long.

#### ❖ Niêm yết và trở thành công ty đại chúng



- Ngày 04/07/2013 Tổng giám đốc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam Cấp giấy chứng nhận đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán **KTL** tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho Công ty .

- Ngày 28/06/2010 Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long chính thức trở thành công ty đại chúng.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### 3.1. Ngành nghề :

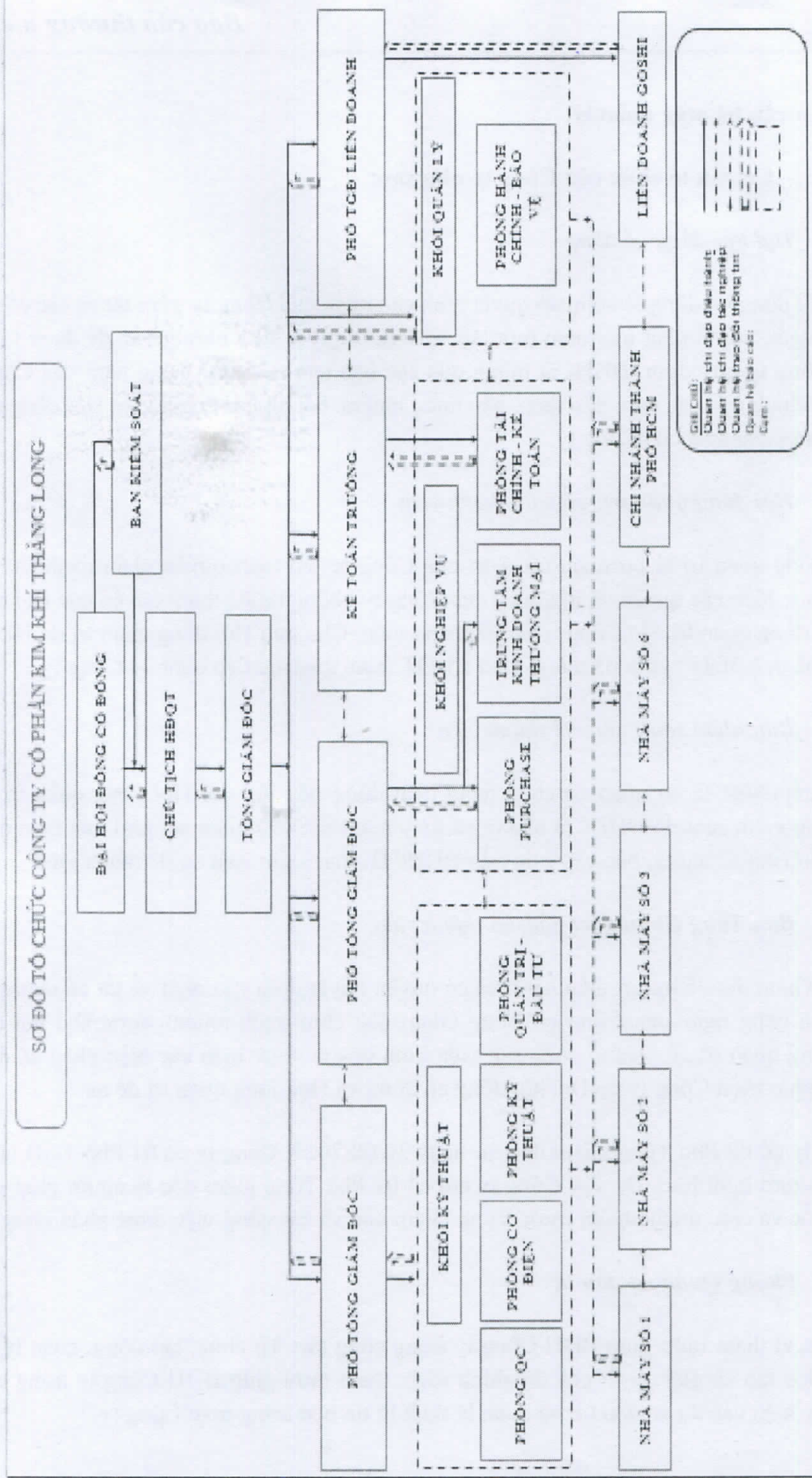
- Sản xuất, kinh doanh các mặt hàng gia dụng như các loại: bếp dầu, các loại xoong, chảo, ấm điện, bếp điện, bếp ga, các loại đèn trang trí, vỏ đèn chiếu sáng công cộng, các loại dụng cụ gia đình khác và gia công cơ khí.
- Sản xuất, mua bán phụ tùng xe máy.
- Sản xuất, kinh doanh lắp ráp các mặt hàng: ô tô, xe máy, điện lạnh, điện dân dụng, trang thiết bị vệ sinh và các mặt hàng tiêu dùng khác.
- Sản xuất, kinh doanh các loại khuôn mẫu và thiết bị chuyên dùng.
- Nhập khẩu thiết bị, máy móc, vật tư kỹ thuật, hóa chất phục vụ cho nhu cầu sản xuất của Công ty và các đơn vị trong ngành (trừ hóa chất Nhà nước cấm).
- Xuất khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Dịch vụ cho thuê: bến bãi đỗ xe, văn phòng làm việc, siêu thị; kinh doanh bất động sản.
- Đào tạo, dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên của Công ty và các đối tượng khác khi có yêu cầu (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)

**3.2. Địa bàn kinh doanh:** Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

#### 4.1. Mô hình quản trị:

CƠ CẤU QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THẮNG LONG





#### 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ **Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:**

⊕ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần, ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho các năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

⊕ **Hội đồng quản trị: gồm 07 thành viên**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 07 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị do HĐQT bầu ra. Ban điều hành ( BDH ) gồm 05 thành viên HĐQT tham gia trực tiếp quản lý Công ty.

⊕ **Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên**

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát có 03 thành viên

⊕ **Ban Tổng Giám đốc: gồm 03 thành viên**

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả những vấn đề đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp để đạt được các mục tiêu phát triển Công ty do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

Công ty có 02 Phó Tổng Giám đốc, từ ngày 30/08/2019, Công ty có 01 Phó TGD là ông Lê Chí Liêm đến tuổi nghỉ hưu. Do vậy Công ty chỉ có 01 Phó Tổng giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc được phân công.

⊕ **Phòng Quản trị-đầu tư**

Là đơn vị tham mưu giúp BDH Công ty trong công tác: Tổ chức, lao động, quản lý cán bộ, tuyển dụng, đào tạo và giải quyết chế độ chính sách, tham mưu giúp BDH Công ty trong công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, và quản lý thiết bị tin học trong toàn Công ty.

⊕ **Phòng Tài chính – kế toán**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH trong công tác tài chính, kế toán, đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý kinh tế trong toàn Công ty.

⊕ **Phòng kỹ thuật**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác thiết kế, cải tiến công nghệ sản xuất, chế thử sản phẩm mới theo yêu cầu của khách hàng và của thị trường.

⊕ **Phòng QC**

Tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác quản lý chất lượng vật tư đầu vào, trong quá trình sản xuất, thành phẩm, bán thành phẩm, sản phẩm trước khi giao hàng và quản lý dụng cụ đo lường, hệ thống ISO trong toàn Công ty

⊕ **Phòng Cơ điện**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác quản lý thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết kế chế tạo các thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất trong toàn Công ty. Công tác an toàn lao động, bảo hộ lao động, IWAY trong công ty.

⊕ **Phòng Purchase**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác lập kế hoạch sản xuất, cân đối nguồn lực giữa các đơn vị thành viên trong toàn Công ty đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu hàng năm Công ty đặt ra.

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác: Cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm, xuất nhập khẩu, quản lý sử dụng vật tư, phương tiện vận chuyển, xếp dỡ trong toàn Công ty.

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH trong công tác nghiên cứu thị trường làm cơ sở xây dựng các kế hoạch phát triển sản phẩm; phân tích thị trường trong và ngoài nước để tìm kiếm các khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; hoạch định các phương án tổ chức hệ thống bán hàng; Tìm kiếm các nhà cung cấp vật tư trong và ngoài nước, phân tích thị trường để đề xuất kế hoạch dự trữ vật tư hợp lý.

⊕ **Phòng hành chính-bảo vệ**

Là đơn vị tham mưu, giúp BĐH Công ty trong các lĩnh vực công tác: Hành chính, Xây dựng cơ bản, Y tế, thông tin tuyên truyền. Tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an ninh kinh tế, phòng chống cháy nổ, công tác quân sự của toàn Công ty.



✦ **Trung tâm kinh doanh thương mại**

Là đơn vị tham mưu giúp BDH Công ty trong công tác tiêu thụ sản phẩm, chính sách phân phối, giá cả, hậu mãi đối với khách hàng nội địa tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

✦ **Các đơn vị trực thuộc :**

Là đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo mọi mặt công tác của BDH. Chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của các phòng chức năng Công ty.

Sản xuất, kinh doanh, đảm bảo các chi phí theo kế hoạch được Công ty giao.

➤ **Nhà máy số 1 : Sản xuất các sản phẩm xuất khẩu**

*Trụ sở tại : Phố Sài đồng - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - TP Hà Nội*

➤ **Nhà máy số 2 : Sản xuất khuôn mẫu và thiết bị theo công nghệ cao**

*Trụ sở tại : Phố Vũ Xuân Thiều - Phường Phúc Lợi - Quận Long Biên - TP Hà Nội*

➤ **Nhà máy số 3 : Sản xuất phụ tùng ô tô xe máy**

*Trụ sở tại : Phố Vũ Xuân Thiều - Phường Phúc Lợi - Quận Long Biên - TP Hà Nội*

➤ **Nhà máy số 6 : Sản xuất sản phẩm gia dụng**

*Trụ sở tại : Phố Sài Đồng - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - TP Hà Nội*

➤ **Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh : Sản xuất sản phẩm cơ kim khí gia dụng**

*Trụ sở tại : Lô J16-J24 - Đường 5C – Khu CN Lê Minh Xuân - TP Hồ Chí Minh*

➤ **Trung tâm kinh doanh thương mại: Mua bán và giới thiệu sản phẩm**

*Địa chỉ: Số 2 Giảng Võ - Quận Đống Đa - Hà Nội.*

**4.3. Công ty liên kết :**

❖ **Công ty TNHH Phụ tùng Xe máy – ô tô Goshi Thăng Long :**

*Trụ sở: Phường Việt Hưng - Quận Long Biên – TP Hà Nội.*

Vốn điều lệ thực góp: 1.710.000 USD, chiếm 30% vốn điều lệ Công ty liên kết.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất phụ tùng ô tô – xe máy.

## 5. Định hướng phát triển :

### 5.1. Về công tác nghiệp vụ:

+ Thực hiện tốt việc quản lý khách hàng, phát triển quan hệ kinh doanh, tìm kiếm phát triển thị trường, phát triển sản phẩm, định hướng cơ cấu lại sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường làm cơ sở cho việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh. Cân đối đảm bảo sản lượng cho các nhà máy hiện tại đồng thời chuẩn bị sản lượng và cơ cấu mặt hàng cho nhà máy mới.

+ Tiếp tục hoàn thiện các qui định quản lý, qui trình xử lý thông tin thị trường, qui trình thiết lập và điều chỉnh kế hoạch, chế độ báo cáo đánh giá thực hiện kế hoạch, đảm bảo quản lý các kế hoạch và quản lý hoạt động các đơn vị. Tổng hợp thực hiện kế hoạch hàng tháng tất cả các chỉ tiêu, xem xét ban hành qui định về báo cáo giải trình kết quả thực hiện kế hoạch trước lãnh đạo công ty đối với các đơn vị không đạt kế hoạch sản lượng hoặc KH lợi nhuận so với KH đầu năm.

+ Kết hợp chặt chẽ hoạt động mua và bán. Tổ chức và quản lý tốt hệ thống nhà cung cấp để đảm bảo cạnh tranh và đảm bảo chất lượng vật tư bán thành phẩm mua ngoài. Dự báo và đối ứng được với các diễn biến của thị trường nguyên liệu, mục tiêu giảm giá mua nguyên liệu 2%.

+ Xem xét cải tiến qui chế tiền lương, thi đua khen thưởng ... đảm bảo khuyến khích trực tiếp những người có thái độ, kỹ năng làm việc tốt, NSLĐ cao.

+ Tiếp tục thực hiện cơ cấu tài sản trong đó khẩn trương thực hiện cơ cấu Nhà máy số 5 để sử dụng nguồn vốn hiệu quả đồng thời triển khai sản xuất sản phẩm chuẩn bị cho nhà máy mới, cân đối điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp tiến độ cơ cấu tài sản.

### 5.2. Về công tác kỹ thuật:

+ Tiếp tục đẩy mạnh cập nhật công nghệ mới trong quá trình thiết lập các qui trình sản xuất để nâng cao năng suất lao động và khả năng cạnh tranh. Áp dụng các giải pháp đảm bảo an toàn đồng thời đảm bảo tăng năng suất.

+ Tập trung quản lý trọng điểm các chi phí sửa chữa thiết bị, các chi phí liên quan đến công cụ dụng cụ, năng lượng, nhiên liệu tiêu hao. Phối hợp chặt chẽ với hoạt động mua để sử dụng vật tư có chất lượng, qui cách phù hợp, giảm chi phí vật tư.

+ Duy trì và nâng cấp và bổ sung các hệ thống quản lý, đảm bảo phối hợp tốt trong toàn hệ thống, có sự phân công, đặc biệt tăng cường sự phối hợp trong các đơn vị và giữa các phòng ban với các nhà máy để thực hiện các mục tiêu tiến độ, chi phí, nâng trình độ công nghệ ...



+ Huy động sự chủ động của tất cả các đơn vị, cá nhân để thực hiện mục tiêu nâng NSLĐ và nâng thu nhập bằng việc hoàn chỉnh qui định về quản lý định mức lao động theo hướng giao mục tiêu NSLĐ, chi phí nhân công đến các đơn vị sản xuất (Công ty => Nhà máy => Phân xưởng => Tổ sản xuất) để các đơn vị chủ động quản lý đảm bảo mục tiêu tăng năng suất lao động.

+ Duy trì các cuộc họp kỹ thuật – chất lượng định kỳ đảm bảo phối hợp đồng bộ các hoạt động, ổn định chất lượng sản phẩm và an toàn trong sản xuất, đáp ứng các yêu cầu khách hàng.

+ Duy trì Sản xuất KD ổn định ở các Nhà máy, song song thực hiện việc đầu tư mở rộng sản xuất, trong đó lựa chọn các thiết bị, công nghệ phù hợp định hướng cơ cấu mặt hàng để nâng khả năng cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu lâu dài của khách hàng, đảm bảo phát triển bền vững.

### 5.3. Về công tác quản lý:

+ Phân tích nguyên nhân và đề xuất đối sách đảm bảo chủ động tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh.

+ Tăng cường sự phối hợp trong các đơn vị và giữa các phòng ban với các nhà máy để thực hiện mục tiêu ổn định nguồn nhân lực. Kết hợp việc giao các chỉ tiêu về NSLĐ, chi phí nhân công với giao mục tiêu ổn định nguồn nhân lực đến các đơn vị sản xuất.

+ Tiếp tục đề xuất phương án kiện toàn, cơ cấu lại hoạt động của các đơn vị, điều động, luân chuyển đảm bảo sử dụng đúng người, đúng việc cho các vị trí để nâng hiệu quả hoạt động.

+ Đề xuất giải pháp đảm bảo an ninh trật tự trong Công ty, đặc biệt vấn đề quản lý con người.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố liên quan đến chủ trương về tái cấu trúc nền kinh tế, thoái vốn các doanh nghiệp. Cơ hội và thách thức từ các vấn đề liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế. Các yêu cầu từ khách hàng và vấn đề tiền lương, chi phí nhân công tăng trong khi trình độ công nghệ của công ty còn thấp. Thị trường tiêu thụ sản phẩm cạnh tranh khốc liệt, các chính sách thuế thay đổi theo lộ trình hội nhập đã buộc các doanh nghiệp trong nước phải cạnh tranh với các doanh nghiệp thuộc nhiều thành phần và nhiều vùng lãnh thổ. Chi phí nguyên liệu tăng, chi phí nhân công tăng, các yêu cầu về môi trường và phát triển bền vững ngày càng cao hơn.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, để chuẩn bị điều kiện cho việc cơ cấu, thoái vốn, công ty phải phối hợp với các cơ quan quản lý để rà soát toàn diện mọi vấn đề. Các quy trình quy định về cơ cấu lại tài sản thay đổi làm cho các phương án đang thực hiện theo kế hoạch của công ty phải thay đổi tiến độ thực hiện.



2. Tổ chức và nhân sự:

✦ **Danh sách Ban điều hành :**

▪ **Ông Phạm Hữu Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Số CMTND: 001063015702 Ngày cấp: 26/07/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Ngày tháng năm sinh: 01/12/1963

- Nơi sinh: Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Thường Tín – Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: 30 Yết Kiêu – Cửa Nam – Hoàn Kiếm – Hà Nội

- ĐT liên lạc ở cơ quan: 024 38759304

- Trình độ văn hoá: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long

- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 1.900 Cổ phần (chiếm 0,01 % vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ), kể từ ngày 30/08/2019: 5.376.000 cổ phần (chiếm 28% vốn điều lệ)

▪ **Ông Phạm Hồng Thanh – Tổng giám đốc**

- Số CMTND: 035069001181 Ngày cấp: 07/07/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969

- Nơi sinh: Hà Nam

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Duy Tiên, Hà Nam

- Địa chỉ thường trú: số 1 ngách 117/22 phố 8/3 Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

- ĐT liên lạc ở cơ quan : 024 38759304

- Trình độ văn hoá : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Đại học

- Chức vụ hiện nay : Tổng giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long

- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 32.000 Cổ phần (chiếm 0,17% vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18 % vốn điều lệ)



**Ông Lê Chí Liêm – Phó tổng giám đốc**

Số CMTND: 001059004311 Cấp ngày: 11/09/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Ngày tháng năm sinh: 08/08/1959

- Nơi sinh: Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Trường Tín – Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: 63D ngách 180/84 Nguyễn Lương Bằng, Quang Trung, Đống Đa, Hà

Nội

- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304

- Trình độ văn hoá : 10/10

- Trình độ chuyên môn : Đại học

- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long (tháng 1 đến tháng 8/2019), đã nghỉ hưu từ tháng 9/2019

- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 52.400 Cổ phần (chiếm 0,27% vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ) (đến hết ngày 29/08/2019)

▪ **Ông Hồ Quốc Bình – Phó tổng giám đốc**

Số CMTND: 011614334 ngày cấp: 23/02/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội

- Ngày tháng năm sinh: 04/09/1973

- Nơi sinh: Nghệ An

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Quỳnh Lưu, Nghệ An

- Địa chỉ thường trú: 63 Lý Nam Đế, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304

- Trình độ văn hoá : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Đại học

- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long

- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 1.000 Cổ phần (chiếm 0,01% vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)

▪ **Bà Vũ Thị Hồng Vân – Kế toán trưởng**

- Số CMND: 011879344 Cấp ngày: 01/04/2009 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 18/10/1972
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đăng Lâm – An Hải - Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 103 - Tổ 14 - Phường Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 9.000 Cổ phần (chiếm 0,05% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.928.500 Cổ phần (chiếm 10,04% vốn điều lệ)

± **Thay đổi trong Ban Tổng giám đốc điều hành trong năm:**

- Kể từ ngày 30/08/2019, Ông Lê Chí Liêm, sinh ngày 08/08/1959, thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long, thôi đại diện quản lý 1.920.000 cổ phần, tương ứng 19.200.000.000 đồng, chiếm 10% vốn điều lệ kể từ ngày 30/08/2019.
- Ông Phạm Hữu Hùng, sinh ngày 01/12/1963, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long, đại diện quản lý 5.376.000 cổ phần, tương ứng 53.760.000.000 đồng, chiếm 28% vốn điều lệ kể từ ngày 30/08/2019.

± **Số lượng cán bộ , nhân viên và chính sách đối với người lao động :**

Tính đến ngày 31/12/2019 tổng số CBCNV của Công ty là: 1.554 người. Trong đó:

- + Lao động có trình độ từ Đại học trở lên: 102 người
- + Lao động có trình độ cao đẳng: 29 người
- + Lao động có trình độ trung cấp: 53 người
- + Lao động phổ thông: 1.370 người



- Thu nhập bình quân CBCNV năm 2019: 8.520.000 đồng/người/tháng.
- Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

#### ***Chế độ làm việc:***

Công ty có một môi trường làm việc nghiêm túc, cởi mở và hợp tác. Tăng cường khả năng nghề nghiệp và phát triển năng lực công hiến cá nhân của nhân viên.

Chế độ làm việc dựa trên cơ sở của Bộ luật lao động.

Các công cụ dụng cụ làm việc (như máy tính, mạng internet, văn phòng phẩm, máy fax, điện thoại cố định, bàn ghế,...) được trang bị đầy đủ theo yêu cầu công việc cũng như được hỗ trợ về kỹ thuật hiện đại.

Các bộ phận sản xuất kinh doanh tại các Nhà máy được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (như quần áo, găng tay, mũ, thắt lưng bảo hiểm,...) Công nhân làm việc theo ca, có thể làm thêm giờ, nhưng không vượt quá quy định so với luật hiện hành.

#### ***Chính sách tuyển dụng, đào tạo:***

Công ty tuyển dụng ở những vị trí chuyên môn nghiệp vụ cao đồng thời phải hiểu biết và vận dụng được ở nhiều lĩnh vực khác. Các vị trí tuyển dụng đều phải được đào tạo chuyên sâu và đã có kinh nghiệm.

Công ty đào tạo tại chỗ cho các cán bộ công nhân viên đã có hợp đồng dài hạn, để đáp ứng yêu cầu mới cho từng vị trí. Công ty khuyến khích CBCNV luôn củng cố kiến thức chuyên môn của mình, tìm tòi hiểu biết thêm ở nhiều lĩnh vực khác.

Công ty có kế hoạch đào tạo ở những vị trí mà pháp luật yêu cầu cho công việc Nâng cao trình độ tay nghề trong các lĩnh vực mang tính chuyên sâu, để làm chủ được các công nghệ mới hoặc đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong tương lai.

#### ***Chính sách lương thưởng, phúc lợi.***

Công ty xây dựng thang bảng lương dựa trên mức tối thiểu theo quy định của pháp luật.

Công ty trả lương dựa trên thị trường lao động và khả năng của mỗi nhân viên, trả theo năng lực cống hiến, có thỏa thuận bằng Hợp đồng lao động.

Các chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đóng nộp theo tỷ lệ và thang bảng lương Nhà nước hiện hành áp dụng cho Doanh nghiệp.

Chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ngày lễ tết, nghỉ việc riêng theo Bộ luật lao động.

Chế độ nghỉ ốm, tai nạn rủi ro, con ốm theo chế độ của Luật Bảo hiểm xã hội.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### Các khoản đầu tư lớn:

Đại hội cổ đông đã thông qua phương án mở rộng thêm mặt bằng sản xuất tại khu công nghiệp Minh Quang, Mỹ Hào, Hưng Yên, đảm bảo nhà máy đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu sản xuất trước mắt và lâu dài cho công ty.

#### Các Công ty con , Công ty liên kết :

Công ty duy trì phần vốn đầu tư tại Công ty phụ tùng ô tô xe máy Goshi – Thăng Long

### 4. Tình hình tài chính :

#### Tình hình tài chính :

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% (+/-)
1	Tổng giá trị tài sản	1,100,604,301,800	1,059,071,273,583	-3.77%
2	Doanh thu	898,089,676,198	904,973,371,865	0.77%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	69,729,432,012	86,579,185,443	24.16%
4	Lợi nhuận khác	3,218,275,050	312,170,286	-90.30%
5	Lợi nhuận trước thuế	72,947,707,062	86,891,355,729	19.11%
6	Lợi nhuận sau thuế	72,940,147,265	86,891,355,729	19.13%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,799	4,526	19.14%

#### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.84	0.82	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản:	0.65	0.64	
+ Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu :	1.90	1.74	



<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho :	2.44	3.08	
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần /Tổng tài sản :	0.82	0.85	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LN sau thuế /DT thuần :	0.08	0.10	
+ Hệ số LN sau thuế /Vốn CSH :	0.19	0.22	
+ Hệ số LN sau thuế /Tổng TS :	0.07	0.08	
+ Hệ số LN từ hoạt động KD /DT thuần	0.08	0.10	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**5.1. Cơ cấu cổ đông**

STT	CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ VỐN GÓP (VND)	TỶ LỆ %
<b>I</b>	<b>Cổ đông vốn nhà nước</b>	<b>12,680,500</b>	<b>126,805,000,000</b>	<b>66.04%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông tổ chức</b>	<b>1,023,804</b>	<b>10,238,040,000</b>	<b>5.33%</b>
1	Cổ đông trong nước	1,023,804	10,238,040,000	5.33%
2	Cổ đông nước ngoài			
<b>III</b>	<b>Cổ đông cá nhân</b>	<b>5,495,696</b>	<b>54,956,960,000</b>	<b>28.62%</b>
1	Cổ đông trong nước	5,475,696	54,756,960,000	28.52%
2	Cổ đông nước ngoài	20,000	200,000,000	0.10%
<b>Tổng</b>		<b>19,200,000</b>	<b>192,000,000,000</b>	<b>100%</b>

( Căn cứ theo bảng tổng hợp danh sách chốt cổ đông ngày 06/12/2019 của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam )

**5.2. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Chưa thay đổi.

**5.3. Thông tin cổ đông lớn :** chiếm >5% cổ phần Công ty

STT	Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	UBND Thành phố Hà Nội	126,805,000,000	12,680,500	66.04%
2	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	9,681,380,000	968,138	5.04%
<b>Tổng cộng</b>		<b>136,486,380,000</b>	<b>13,648,638</b>	<b>71.09%</b>

( Căn cứ theo bảng tổng hợp danh sách chốt cổ đông ngày 06/12/2019 của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam )

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Phân tích tổng quan về công tác SXKD của Công ty năm 2019, giữa số thực hiện so với số kế hoạch năm 2019 mà Đại hội cổ đông đã đề ra cụ thể như sau :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% (+/-) TH/KH
1	Doanh thu và thu nhập khác	triệu đồng	1,046,285	1,048,000	1,063,915	102%
2	Tổng LN sau thuế	triệu đồng	72,940	76,000	86,891	114%
3	Tỷ suất LN sau thuế /vốn CSH	%	26.32	25.42	29.45	116%
4	Số lao động bình quân	người	1,753	1,790	1,714	96%
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/th	8,290	8,340	8,520	102%

#### 1.1. Tình hình tài chính :

##### *Tình hình tài sản:*

Năm 2019, công ty đã chú trọng việc sử dụng có hiệu quả tài sản

##### *Tình hình nợ phải trả:*

Công ty kiểm soát được rủi ro đối với việc trả nợ, có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

#### 1.2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Duy trì và cập nhật thường xuyên Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 phù hợp với hoạt động SXKD của công ty, xây dựng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001

+ Kiện toàn tổ chức các đơn vị, tiếp tục triển khai công tác tổ chức nhằm tăng cường tính chủ động của các đơn vị. Bước đầu tinh giảm biên chế lao động gián tiếp, phục vụ nhằm nâng cao hiệu quả làm việc.

+ Thực hiện tự động hoá một số công đoạn trong các dây chuyền sản xuất để nâng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và đảm bảo tiến độ giao hàng.



+ Thực hiện cải tạo, sắp xếp lại mặt bằng các đơn vị, tổ chức lại các dây chuyền sản xuất đảm bảo tính hợp lý, giảm quãng đường và thời gian vận chuyển trong nhà máy, giảm hàng hỏng, cải thiện điều kiện làm việc của CBCNV.

+ Triển khai mở rộng thị trường, tìm thêm đối tác, phát triển khách hàng mới, khai thác hiệu quả các tài sản, tiếp tục xem xét và cơ cấu sản phẩm, cơ cấu tài sản, nguồn vốn, hoàn thiện và đưa các dự án vào hoạt động.

## 2. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

➤ Sản phẩm gia dụng phục vụ nội địa: Với sản phẩm Bếp dầu và các loại đèn chiếu sáng sẽ thay thế dần bằng các loại sản phẩm cùng công dụng nhưng tiện lợi, hữu ích và công nghiệp hơn như là các loại bếp nướng, ... Nhìn chung, nhu cầu sản phẩm gia dụng nội địa ngày càng đa dạng và có xu hướng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng và công năng. Để có thể phát triển được nhóm sản phẩm này cần phải có phương án đầu tư về công nghệ, thiết bị và tăng cường hợp tác với các đơn vị để có các sản phẩm sử dụng kết hợp các loại vật liệu, đảm bảo đa dạng sản phẩm.

➤ Nhóm sản phẩm chi tiết ô tô, xe máy và chi tiết cho các ngành công nghiệp: Về xu hướng sản phẩm xe máy đã đến thời kỳ suy giảm sản lượng và sẽ tiếp tục suy giảm trong các năm tới theo lộ trình hạn chế phương tiện cá nhân tại các thành phố lớn. Để tiếp tục phát triển cũng sẽ cần có phương án lựa chọn sản phẩm và đầu tư lại về công nghệ, thiết bị cho phù hợp.

➤ Nhóm sản phẩm xuất khẩu: Nhóm sản phẩm này Công ty đang sản xuất theo mẫu của Khách hàng và hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng bán hàng của khách. Trước mắt cần phát triển thêm mặt hàng và khách hàng để giảm rủi ro sản lượng. Mục tiêu lâu dài là phải xuất khẩu trực tiếp sản phẩm mang thương hiệu của Thăng Long.

➤ Các sản phẩm khuôn mẫu có hàm lượng chất xám cao chủ yếu là khuôn dập, khuôn nhựa, khuôn đúc áp lực, phục vụ cho sản xuất của Công ty và chuyên dần sản xuất khuôn mẫu thành sản phẩm thương phẩm. Để phát triển nhóm sản phẩm này cũng cần đầu tư lớn về thiết bị, công nghệ và đặc biệt là vấn đề nguồn nhân lực phải có sự vượt trội so với các đơn vị khác về các giải pháp kỹ thuật đem lại năng suất cao trong sản xuất.

Như vậy để đảm bảo ổn định và tiếp tục phát triển bền vững, trong thời gian tới công ty sẽ phải tiếp tục thực hiện các giải pháp cơ cấu, tập trung nguồn lực đầu tư trọng điểm đảm bảo nâng năng suất lao động, đa dạng hoá sản phẩm có chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.

3. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có

## IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :



Năm 2019 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chịu những tác động nhiều chiều từ tình hình kinh tế thế giới, cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Các hiệp định thương mại khu vực và quốc tế, các hoạt động cơ cấu nền kinh tế, cơ cấu các doanh nghiệp và ảnh hưởng của vấn đề chi phí nhân công tiếp tục tăng. Điều kiện trang thiết bị, công nghệ của công ty cũ, nhà xưởng của công ty hiện có chưa đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Thực tế thị trường năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có những thuận lợi và khó khăn cơ bản như sau:

**Thuận lợi:**

+ Có cơ hội tiếp cận và triển khai một số sản phẩm và khách hàng mới, đặc biệt liên quan đến sản phẩm cung cấp cho thị trường Mỹ.

+ Các khách hàng đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm mới để nâng khả năng cạnh tranh tạo ra cơ hội cho việc phát triển mới.

**Khó khăn:**

+ Hệ thống Honda tăng cường hoạt động layout nhà cung cấp, gia tăng yêu cầu về chất lượng, giảm giá và rút ngắn thời gian giao hàng.

+ Sản lượng xuất khẩu IKEA suy giảm nghiêm trọng do chưa thể thực hiện được việc nâng cấp nhà xưởng cho đạt chuẩn.

+ Chi phí nhân công tiếp tục tăng trong khi năng suất lao động tăng chậm.

+ Thị trường nguyên liệu tương đối ổn định, tuy nhiên một số vật tư bao bì nhựa và khí tăng giá mạnh và nguồn cung rất khó khăn.

+ Việc cơ cấu lại hoạt động của công ty tạo nguồn lực đầu tư đổi mới chưa thể thực hiện được do các vấn đề về quy trình, thủ tục hiện hành cũng đang được điều chỉnh.

Về cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được hội đồng quản trị và đại hội cổ đông thông qua.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, để chuẩn bị điều kiện cho việc cơ cấu, thoái vốn, công ty đã phối hợp với các cơ quan quản lý để rà soát và hoàn thành một số nghĩa vụ với Nhà nước.



Trong năm 2019, Chính phủ ban hành các nghị quyết mới, do đó các công việc thực hiện cơ cấu lại các hoạt động phải thực hiện theo quy định mới, dẫn đến sự chậm trễ trong việc hoàn thành các kế hoạch đặt ra.

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2019 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	CHÊNH LỆCH	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	1,048.00	1,063.92	15.92	101.52
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	967.00	976.76	9.76	101.01
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	80.00	86.89	6.89	108.61
4	Số lao động bình quân	Người	1,790	1,714	-76.00	95.75
5	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/thg	8.34	8.52	0.18	102.16
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	70.00	80.75	10.75	115.36

**2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:**

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Hàng quý, hội đồng quản trị đều họp thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và xem xét kế hoạch quý tiếp theo do Tổng giám đốc trình bày.

HDQT thường xuyên theo dõi chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản của Tổng Giám đốc và các thành viên HDQT trực tiếp điều hành. Trong quá trình thực hiện các Nghị quyết, HDQT chỉ đạo và kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh;

Trong quá trình điều hành Ban Tổng Giám đốc tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo các kế hoạch sẽ triển khai với Hội đồng quản trị trước khi thực hiện.

**Các kế hoạch , định hướng của Hội đồng quản trị :**

Năm 2020 áp lực cạnh tranh vẫn tiếp tục gia tăng, xu hướng cạnh tranh toàn cầu ngày càng mạnh mẽ, các doanh nghiệp ở các nước công nghiệp phát triển có chi phí sản xuất cạnh tranh hơn do năng suất lao động cao hơn.

Các khách hàng lớn đều thực hiện các hành động mang tính chiến lược để cơ cấu lại mặt hàng, cơ cấu nhà cung cấp... để đảm bảo giảm giá.



Các hiệp định thương mại khu vực và thế giới tiếp tục được ký kết và có hiệu lực mở ra cơ hội cho xuất khẩu nhưng là thách thức rất lớn cho các doanh nghiệp trong vấn đề nâng cao khả năng cạnh tranh. Tất cả các khách hàng đều gia tăng các yêu cầu về giảm giá, rút ngắn thời gian, tăng chất lượng, đáp ứng yêu cầu về phát triển bền vững...

Chi phí nhân công tăng theo xu hướng chung cũng như nhu cầu chi phí đảm bảo cuộc sống ngày càng cao của người lao động và vấn đề cung cầu lao động trên thị trường.

Cơ cấu nền kinh tế nói chung và cơ cấu lại các doanh nghiệp nói riêng vẫn là nhiệm vụ cấp bách để nâng cao năng suất lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh của cả nền kinh tế.

**Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2020 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	CHÊNH LỆCH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	1,063.92	1,068.00	4.09
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	976.76	975.20	1.56
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	86.89	92.80	5.91
4	Số lao động bình quân	Người	1,714	1.762	48
5	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/thg	8.52	8.80	0.28
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	80.75	45.50	35.25

**Biện pháp:**

Các đơn vị căn cứ các chỉ tiêu chi tiết của mình để phân tích kết quả năm 2019 và xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

Các phòng ban công ty thống nhất với các đơn vị các chỉ tiêu và biện pháp, đảm bảo mục tiêu toàn Công ty. Đặc biệt cần tăng cường mối quan hệ phối hợp, hợp tác hỗ trợ nhau trong mỗi đơn vị và giữa các đơn vị để thực hiện và giám sát thực hiện các mục tiêu.

Các mục tiêu và biện pháp phải cụ thể hoá thành mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện của các đơn vị.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :**

**1. Hội đồng quản trị :**

**1.1. Thành viên và cơ cấu HĐQT:**

HĐQT của Công ty gồm 07 người, gồm có 01 chủ tịch và 06 thành viên, trong đó có 05 thành viên hoạt động là người quản lý công ty chuyên trách, 02 thành viên là người quản lý không chuyên trách. Kể từ ngày 01/09/2019, số người quản lý công ty chuyên trách là 04, và 03 người quản lý không chuyên trách.



STT	Chức vụ	Họ và tên	Năm sinh	Số CMTND	Ghi chú
1	Chủ tịch	Phạm Hữu Hùng	01/12/1963	001063015702	
2	Ủy viên	Phạm Hồng Thanh	28/01/1969	035069001181	
3	Ủy viên	Hồ Quốc Bình	04/09/1973	011614334	
4	Ủy viên	Vũ Thị Hồng Vân	18/10/1972	011879344	
5	Ủy viên	Lê Chí Liêm	08/08/1959	001059004311	
6	Ủy viên	Trần Đình Dũng	24/10/1982	036082000096	
7	Ủy viên	Nguyễn Quý Thịnh	17/03/1984	012410990	

### Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Phạm Hữu Hùng**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 001063015702 Ngày cấp: 26/07/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 01/12/1963
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 30 Yết Kiêu - Cửa Nam - Hoàn Kiếm - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 024 38759304
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình Công tác:
  - + Từ tháng 08/1988 đến tháng 6/1997: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 07/1997 đến tháng 1/1999: Phó phòng Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 2/1999 đến tháng 09/1999: Trưởng phòng Đầu tư Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 10/1999 đến T11/2008: Phó Giám đốc Công ty Kim khí Thăng Long và Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên Kim khí Thăng long
  - + Từ T12/2008 đến T10/2011: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
  - + Từ T10/2011 đến nay: Chủ tịch Hội đồng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.900 Cổ phần (chiếm 0,01 % vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan:

Họ tên vợ: Lê Thị Nga Phương

Số lượng cổ phần nắm giữ: 29.900 cổ phần (chiếm 0,15% vốn điều lệ)

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

#### **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Phạm Hồng Thanh**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 035069001181 ngày cấp: 07/07/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Duy Tiên, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: số 1 ngách 117/22 phố 8/3 Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 024 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :

+ Từ tháng 12/1987 đến tháng 06/1993: Nhân viên phòng kế toán công ty thực phẩm Tổng đàn - Bộ nội thương

+ Từ tháng 7/1993 đến tháng 12/1996: Nhân viên kế toán Công ty vật tư và sản xuất hàng dân dụng – Bộ Công nghiệp.

+ Từ tháng 1/1997 đến tháng 9/1997: Nhân viên bộ phận nghiên cứu thị trường - Công ty Kim khí Thăng Long.

+ Từ tháng 10/1997 đến tháng 03/1998: Phụ trách bộ phận nghiên cứu thị trường - Công ty Kim khí Thăng Long.



- + Từ tháng 04/1998 đến tháng 01/2003: Phó phòng vật tư Công ty Kim khí Thăng Long.
- + Từ tháng 02/2003 đến tháng 05/2003: Trưởng phòng vật tư kinh doanh chi nhánh Công ty Kim khí Thăng Long tại Hồ Chí Minh.
- + Từ tháng 06/2003 đến tháng 02/2004: Phó phòng tài vụ Công ty Kim khí Thăng Long.
- + Từ tháng 03/2004 đến tháng 12/2005: Trưởng phòng tài vụ Công ty Kim khí Thăng Long
- + Từ tháng 01/2006 đến tháng 11/2008: Kế toán trưởng Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
- + Từ tháng 12/2008 đến tháng 10/2011: Kế toán trưởng Công ty CP Kim khí Thăng Long
- + Từ tháng 10/2011 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ hiện nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 32.000 Cổ phần (chiếm 0,17% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan:

+ Họ và tên vợ: Ngô Thị Ngọc Lan.

Số lượng cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần (chiếm 0,03 % vốn điều lệ)

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

#### **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Lê Chí Liêm**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 001059004311 Cấp ngày: 11/09/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 08/08/1959
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà Nội

Nội

- Địa chỉ thường trú: 63D ngách 180/84 Nguyễn Lương Bằng, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 024 38759304
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :
  - + Từ tháng 5/1982 đến tháng 3/1993: Nhân viên Kỹ thuật Nhà máy bóng đèn phích nước Rạng Đông
  - + Từ tháng 4/1993 đến tháng 12/1998: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 1/2000 đến tháng 11/2000: Phó phòng Công nghệ Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 12/2000 đến tháng 9/2002: Trưởng phòng Công nghệ Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 10/2002 đến tháng 12/2002: Phó Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 01/2003 đến tháng 12/2004: Phó Giám đốc Công ty Kim khí Thăng Long kiêm Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
  - + Từ tháng 01/2005 đến tháng 9/2006: Trưởng phòng kế hoạch Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 10/2006 đến tháng 3/2007: Giám đốc Nhà máy sản xuất hàng xuất khẩu Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 04/2007 đến tháng 4/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty THHH sx phụ tùng ô tô xe máy Goshi Thăng Long
  - + Từ tháng 12/2008 đến 30/08/2019: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.
  - + Từ tháng 09/2019 đến nay: Nghỉ hưu
- Chức vụ hiện nay : Nghỉ hưu
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 52.400 Cổ phần (chiếm 0,27% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước (đến hết ngày 29/08/2019): 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không



- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

**Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Hồ Quốc Bình**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 011614334 Ngày cấp: 23/02/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 04/09/1973
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quỳnh Lưu, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 63 Lý Nam Đế, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 024 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :
  - + Từ tháng 3/1997 đến tháng 6/2002: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Cơ khí Thăng Long
  - + Từ tháng 6/2002 đến tháng 01/2003: Phó Quản đốc Phân xưởng Khuôn mẫu Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 2/2003 đến tháng 12/2003: Phó phòng thiết kế Công ty Cơ khí Thăng long
  - + Từ tháng 01/2004 đến tháng 08/2004: Phó giám đốc nhà máy chế tạo Khuôn mẫu theo Công nghệ cao Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 9/2004 đến tháng 2/2007: Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh
  - + Từ tháng 2/2007 đến tháng 11/2007: Phó Tổng Giám đốc kiêm giám đốc Nhà máy sản xuất Phụ tùng ô tô xe máy Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long
  - + Từ tháng 11/2007 đến tháng 6/2008: Phó Tổng Giám đốc, Phụ trách Kỹ thuật Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 7/2008 đến tháng 11/2008: Phó Tổng giám đốc phụ trách phát triển sản phẩm thương hiệu Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
  - + Từ tháng 12/2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long

- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.000 Cổ phần (chiếm 0,01% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

#### **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Vũ Thị Hồng Vân**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 011879344    Cấp ngày: 01/04/2009    Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 18/10/1972
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đăng Lâm - An Hải - Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 103 - Tổ 14 - Phường Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1994-2006: là nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ 2006-T11/2008: là Phó phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long
  - + Từ T12/2008 - T10/2011: làm việc tại Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
  - + Từ T10/2011 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 9.000 Cổ phần (chiếm 0,046% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.928.500 Cổ phần (chiếm 10,04% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không



- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

**Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Trần Đình Dũng**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 036082000096 ngày cấp: 20/01/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 24/10/1982
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 2008 tòa nhà Rainbow, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- ĐT liên lạc: 0912618282
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình Công tác:
  - + Từ 7/2004 - 10/2005: Trợ lý kiểm toán - Nghiệp vụ tại Công ty TNHH Tư vấn kế toán, Thuế, Kiểm toán COM.PT
  - + Từ 11/2005 – 3/2010: Tổ trưởng – Tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt.
  - + Từ 3/2010 – 7/2010: Tổ trưởng nghiệp vụ - Phòng tư vấn TC&BLPH tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
  - + Từ 7/2010 – 2/2013: Phó trưởng phòng – Phòng tư vấn TC&BLPH tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
  - + Từ 2/2013 – nay: Trưởng phòng – Phòng tư vấn TC&BLPH tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Trưởng phòng – Phòng tư vấn TC&BLPH tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: 0
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

**Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Nguyễn Quý Thịnh**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 012410990 ngày cấp: 02/08/2010 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 17/03/1984
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội
- ĐT liên lạc: 0912618282
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình Công tác:

+ Từ 2008-2010: Chuyên viên phân tích cao cấp tại Công ty cổ phần chứng khoán Sacombank

+ Từ 2010-2015: Trưởng bộ phận đầu tư tại Công ty cổ phần bảo hiểm hàng không

+ Từ 2015- nay: Giám đốc đầu tư tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Giám đốc đầu tư tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: 0
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

**Hội đồng quản trị:**

Các thành viên ban điều hành :

- |                       |                            |
|-----------------------|----------------------------|
| • Ông Phạm Hữu Hùng   | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| • Ông Phạm Hồng Thanh | Tổng giám đốc              |
| • Ông Lê Chí Liêm     | Phó tổng giám đốc          |
| • Ông Hồ Quốc Bình    | Phó tổng giám đốc          |
| • Bà Vũ Thị Hồng Vân  | Kế toán trưởng             |

**1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**



Căn cứ vào Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết đại hội cổ đông thành lập Công ty, hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định lãnh đạo Công ty hoạt động ổn định và đã hoàn thành các chỉ tiêu được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quá trình hoạt động của hội đồng quản trị đảm bảo đúng qui trình qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự quy định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả SXKD cho Công ty.

Ngoài ra các buổi giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tham dự của Chủ tịch HĐQT, do vậy Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như cán bộ quản lý thường xuyên được cập nhật thông tin, nắm bắt sát sao tình hình hoạt động SXKD của Công ty để giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh;

Các quyết định của hội đồng quản trị hàng năm gồm :

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.
- Phê duyệt cơ cấu tổ chức Công ty và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền hội đồng quản trị.
- Phê duyệt các phương án đầu tư, phương án SXKD thuộc thẩm quyền.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm.
- Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh, báo cáo của HĐQT, dự kiến kế hoạch và phương hướng hoạt động của Công ty trình đại hội cổ đông thường niên.
- Triệu tập họp đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2019**

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	01-NQ/HĐQT/2019	10/01/2019	2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 – kế hoạch SXKD và biện pháp năm 2019. 3. Thông qua chủ trương mở rộng thêm mặt bằng sản xuất mới tại khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận, đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất lâu dài cho công ty. HĐQT giao cho Ban điều hành triển khai cá thủ tục theo quy định để thực hiện chủ trương trên.
2	02-NQ/HĐQT/2019	20/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc xin gia hạn thời gian hợp ĐHCĐ</li> </ul>

			<p>thường niên năm 2019 vào tháng 6/2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua phương án tổ chức Đại hội cổ đông 2019 như sau:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngày chốt danh sách: 03/06/2019</li> <li>+ Thời gian tổ chức: 7h30 thứ bảy ngày 22/06/2019</li> <li>+ Địa điểm tổ chức: Hội trường công ty cổ phần Kim khí Thăng Long, phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.</li> </ul> </li> </ul>
3	03-NQ/HĐQT/2019	20/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua Dự thảo Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD 2018 - Kế hoạch SXKD 2019 .</li> <li>• Thông qua Dự thảo tờ trình về :                     <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán ;</li> <li>+ Phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức 2018 ;</li> <li>+ Mức thù lao HĐQT &amp; BKS năm 2018 và Kế hoạch 2019 ;</li> <li>+ Lựa chọn cơ quan kiểm toán năm 2019;</li> </ul> </li> <li>• Thông qua chủ trương mở rộng thêm mặt bằng sản xuất tại ở Khu CN Minh Quang – Mỹ Hào – Hưng Yên .</li> </ul>
4	04-NQ/HĐQT/2019	04/09/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thôi giao nhiệm vụ Phó tổng giám đốc cho ông Lê Chí Liêm kể từ ngày 01/09/2019.</li> <li>• Ông Liêm tiếp tục đảm nhiệm với nhiệm vụ là thành viên HĐQT không điều hành cho đến kỳ Đại hội cổ đông gần nhất sẽ thực hiện bầu Miễn nhiệm ông Liêm tại Đại hội .</li> </ul>

**1.3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.**

Tham gia các cuộc họp HĐQT nêu ở mục 1.3

**2. Ban kiểm soát :**

**2.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, trong đó: 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên, 01 thành viên hoạt động là người quản lý công ty chuyên trách, 02 thành viên là người quản lý không chuyên trách.

STT	Chức vụ	Họ và tên	Năm sinh	Số CMTND	Ghi chú
-----	---------	-----------	----------	----------	---------



1	Trưởng ban	Chu Thị Thanh Mai	05/11/1976	012804627	
2	Thành viên	Nguyễn Quỳnh Châu	29/01/1964	001164007535	
3	Thành viên	Lê Anh Tuấn	06/09/1958	001058001205	

**Trưởng ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Chu Thị Thanh Mai**
  - Giới tính: Nữ
  - Số căn cước : 008176000204 Cấp ngày: 18/12/2019 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
  - Ngày tháng năm sinh: 05/11/1976
  - Nơi sinh: Thị xã Tuyên Quang
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Tiên Sơn - Bắc Ninh
  - Địa chỉ thường trú: Tòa nhà N08a-1, đường Huỳnh Văn Nghệ - Phường Phúc Đồng , Quận Long Biên, TP Hà Nội
  - ĐT liên lạc ở cơ quan: 024 38759304
  - Trình độ văn hoá : 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Đại học
  - Quá trình công tác:
- + Từ T10/1998 - T8/2002: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long
- + Từ T8/2002 - T2/2003: Nhân viên Kế toán Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh
- + Từ T3/2003 - T5/2007: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long sau chuyển thành công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim Khí Thăng Long .
- + Từ T6/2007 - T11/2011: Phó phòng Quản lý Kinh tế - Nhà máy sản xuất phụ tùng ô tô xe máy - Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim Khí Thăng Long sau chuyển thành công ty Cổ phần Kim Khí Thăng Long .
- + Từ T12/2011- 8/11/2014: Phó phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.
- + Từ 8/11/2014 - 10/11/2014: Nhân viên Phòng Kế Hoạch - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.

+ Từ 10/11/2014 - đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.

- Chức vụ hiện tại: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.000 Cổ phần (chiếm 0,01% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

#### **Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Nguyễn Quỳnh Châu**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 001164007535    Cấp ngày: 27/07/2016    Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL  
cư trú và DLQG về dân cư.

- Ngày tháng năm sinh: 29/01/1964
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 18 ngách 47/21 Ngõ Hoà Bình 4 Phố Minh Khai - HBT- Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Quá trình công tác:

+ Từ tháng 6/1986 đến tháng 03/1998: Nhân viên Phòng kế toán Nhà máy cơ khí Lương Yên

+ Từ tháng 4/1998 đến T11/2008 : Nhân viên Phòng tổ chức Công ty Kim khí Thăng Long và Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long

+ Từ T02/2019 đến nay đã nghỉ hưu .

- Chức vụ hiện tại: Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (chiếm 0 % vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không



**Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Lê Anh Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 001058001205    Cấp ngày: 23/06/2014    Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 06/09/1958
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 14 ngõ 91, phố Hoa Lâm, Long Biên, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - + Từ 10/1996-10/1999: Nhân viên phòng KCS công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ 11/1999-02/2003: Phó phòng phòng KCS công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ 03/2003-04/2013: Quản đốc phân xưởng lắp ráp NM số 1 Công ty Kim khí Thăng Long
  - + Từ 05/2013-06/2014: Phó phòng quản lý sản xuất NM1 Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long
  - + Từ 07/2014-09/2017: Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long
  - + Từ 10/2017-09/2018: Trưởng ban quản lý, giám sát việc tuân thủ Nội quy quy chế, an toàn vệ sinh lao động, IWAY, 5S... Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long
  - + Từ T10/2018 đến nay đã nghỉ hưu .
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.100 cổ phần (chiếm 0,006% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan :
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

**2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:**

\* Giám sát HĐQT trong việc quản lý và điều hành :

- BKS đã tham gia các cuộc họp HĐQT để nắm được các hoạt động, đảm bảo việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đúng luật pháp quy định.

- BKS cũng đã xem xét tính phù hợp của nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và đảm bảo đều hướng tới lợi ích chung, tối đa hóa lợi ích của Công ty và của cổ đông.

\* Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành :

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông về chỉ tiêu kế hoạch: năm 2019 Công ty hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

\* Ngoài ra BKS Giám sát các nội dung khác :

- Giám sát hoạt động ban TGD; Thông qua các cuộc họp sản xuất kinh doanh hàng tháng, giao ban tuần, nắm bắt những chỉ đạo điều hành của ban TGD.

- Giám sát việc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; chính sách đối với người lao động.

- Giám sát việc tuân thủ việc công bố thông tin theo luật định.

Cụ thể là việc công bố thông tin đúng nghĩa vụ của công ty đại chúng quy mô lớn, và tuân thủ quy định của sàn giao dịch UPCOM.

- Giám sát việc điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc .

- Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức.

- Giám sát tính hệ thống trong điều hành.

- Giám sát về việc quản lý tài sản và nguồn vốn.

\* BKS thực hiện Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- BKS kiểm tra việc tuân thủ quy chế tài chính trong một số mảng quản lý, giám sát mức độ cẩn trọng trong công tác đầu tư.

- Phối hợp kiểm tra tính trung thực trong công tác kiểm kê định kỳ.

- Đánh giá việc quản lý TS và có ý kiến đề xuất nếu thấy cần thiết .

\* BKS thực hiện Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;



- BKS Phối hợp Kiểm toán độc lập Thẩm định báo cáo Tài chính.
- Thẩm định các báo cáo của công ty trước khi trình ĐHCĐ.
- Sau khi thẩm định xong, BKS Lập báo cáo Ban kiểm soát trình ĐH cổ đông thường niên.

\* BKS thực hiện Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty :

- Xem xét sổ kế toán , cách hạch toán ghi chép kế toán.
- Xem xét Các văn bản , tài liệu quản lý điều hành của công ty; các quy định, quy chế đưa ra các kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty.

### 3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát:

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Tổng chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát (thành viên bên ngoài) năm 2019: 120.000.000 đồng.

Trong đó:

- + Thành viên HĐQT : 3.000.000đ/người/tháng
- + Thành viên BKS : 1.500.000 đ/người/tháng

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Ý kiến kiểm toán : Ý kiến kiểm toán ngoại trừ
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đã được đăng tải trên website Công ty theo địa chỉ : [www.tlmw.com.vn](http://www.tlmw.com.vn)

(Có tệp đính kèm)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



PHẠM HỮU HÙNG